

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 - THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 32/2025/QĐST-HNGĐ

Thanh Hóa, ngày 29 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - THANH HÓA**

- Căn cứ vào điều 397, điều 212, điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55 luật Hôn nhân gia đình luật hôn nhân và gia đình
- Căn cứ khoản 3 điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 30/2025/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Hoàng Văn K- Sinh năm 1979.

Địa chỉ: Thôn Minh Thượng, xã Thiệu Hóa, Tỉnh Thanh Hóa; Số căn cước công dân: 038079019698.

Chị Trần Thị D - Sinh năm 1981.

Địa chỉ: Thôn Minh Thượng, xã Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Số căn cước công dân: 038181005953.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 21 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

- Về hôn nhân: Anh Hoàng Văn K và chị Trần Thị D trình bày vợ chồng đăng ký kết hôn ngày 22 tháng 6 năm 1999 tại UBND Xã Thiệu Công, huyện Thiệu Hóa cũ, nay là UBND xã Thiệu Hóa, Tỉnh Thanh Hóa trên cơ sở tự nguyện. Quá trình chung sống vợ chồng không hạnh phúc, thường xuyên mâu thuẫn, cãi vã. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống cũng như bất đồng trong việc chăm sóc, dạy dỗ con. Vợ chồng sống ly thân nhau từ năm 2018 cho đến nay. Nay xét thấy tình cảm

vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy anh K, chị D thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

- Về con chung: Anh Hoàng Văn K và chị Trần Thị D thống nhất vợ chồng có 03 con chung là Hoàng Doãn C, sinh ngày 24/6/2000 Hoàng Doãn T, sinh ngày 29/10/2003 và Hoàng Phương T, sinh ngày 14/01/2012. Hiện nay hai cháu Hoàng Doãn C và Hoàng Doãn T đã đủ tuổi thành niên, các cháu muốn ở với ai là tùy các cháu. Còn đối với cháu Hoàng Phương T đã mất, nên vợ chồng không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản và công nợ: Anh Hoàng Văn K và chị Trần Thị D thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh Hoàng Văn K và chị Trần Thị D thống nhất chị D nộp lệ phí công nhận thuận tình ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Văn K và chị Trần Thị D.

- Về con chung: Công nhận cháu Hoàng Doãn C, sinh ngày 24/6/2000; Hoàng Doãn T, sinh ngày 29/10/2003 và Hoàng Phương T, sinh ngày 14/01/2012 là con chung của anh Hoàng Văn K và chị Trần Thị D. Cháu cháu Hoàng Phương T đã mất. Ly hôn, Anh K, chị D thỏa thuận thống nhất: Hai cháu Hoàng Doãn và Hoàng Doãn T đã đủ tuổi thành niên, các cháu muốn ở với ai là tùy các cháu, không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản và công nợ: Anh Hoàng Văn K và chị Trần Thị D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Hoàng Văn K và chị Trần Thị D thỏa thuận thống nhất chị D nộp 300.000đ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) chị D đã nộp tại phiếu thu số: 0002067 ngày 30/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa. Chị Trần Thị D đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS khu vực 3 – Thanh Hoá;

THẨM PHÁN

- THA dân sự tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đặng Thanh T

